

**NGHỊ QUYẾT IX CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG
HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI X CỦA ĐẢNG**

MỐI QUAN HỆ GIỮA CHỨC NĂNG XÃ HỘI - CHÍNH TRỊ VÀ CHỨC NĂNG XÃ HỘI - DÂN SỰ TRONG VIỆC KIẾN TOÀN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

PHẠM NGỌC DŨNG (*)

Tóm tắt: Theo quan niệm mácxít, nhà nước vừa có chức năng xã hội - chính trị, vừa có chức năng xã hội - dân sự. Tư tưởng của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác về vấn đề này là cơ sở phương pháp luận quan trọng đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Để phát triển sự thống nhất giữa chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cần: Nhận thức và xử lý đúng đắn những mâu thuẫn chủ yếu trong sự thống nhất giữa các chức năng của nhà nước; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước ta; xây dựng mối quan hệ hữu cơ giữa phương thức thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, phương thức tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước và phương thức làm chủ của nhân dân.

1. Cuộc cách mạng vĩ đại về lý luận - tư tưởng do C.Mác và Ph.Ăngghen thực hiện, V.I.Lênin phát triển, đã đem lại quan niệm khoa học về nhà nước và chức năng của nhà nước trên nhiều bình diện, đặc biệt là mối quan hệ giữa chức năng xã hội - chính trị với chức năng xã hội - dân sự trong kiến toàn Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Quan điểm mácxít khẳng định rằng, nhà nước chỉ xuất hiện khi đời sống xã hội đòi hỏi và đảm bảo đủ điều kiện để nhà nước hoạt động. Trong thực tiễn lịch sử, điều kiện cần và đủ cho sự hình thành nhà nước là sự phát triển sản xuất xã hội đã đạt đến một trình độ nhất định, cho phép

xã hội có của dư. Khi xã hội tạo được của dư tất yếu sinh ra chế độ tư hữu, lúc đó, xã hội bắt đầu có sự phân hoá giai cấp và mâu thuẫn đối kháng giai cấp không thể điều hoà. Đặc trưng của nhà nước trước hết là thực hiện sự quản lý theo lãnh thổ; đồng thời, quản lý xã hội bằng pháp luật. Quyền lực nhà nước được hình thành, phát triển trên cơ sở kinh tế - xã hội và phản ánh bản chất giai cấp của nhà nước đó. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác khẳng định: "Trước hết, bất cứ quyền lực chính trị nào ban đầu đều dựa trên một chức năng kinh

(*) Tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

tế, xã hội... Hai là, ... tác động theo ý nghĩa và chiều hướng của sự phát triển kinh tế có tính quy luật. Như vậy, giữa quyền lực chính trị và phát triển kinh tế không có một sự xung đột nào và phát triển kinh tế được đẩy nhanh hơn, hoặc nó chống lại sự phát triển kinh tế, khi đó trừ một vài trường hợp ngoại lệ, thường thường nó chịu sức ép của sự phát triển kinh tế"(1). Chức năng xã hội của nhà nước được C.Mác và Ph.Ăngghen tiếp cận dưới nhiều góc độ, song đều xuất phát từ nguyên tắc giai cấp của nhà nước. Trong các luận giải của mình về nhà nước, các ông đã phân tích sự vận động biện chứng của hai lớp nhà nước chính trị và nhà nước xã hội. Đó là sự phản ánh quá trình chuyển hoá biện chứng khách quan giữa nhà nước chính trị và nhà nước xã hội, mà tập trung nhất là đời sống kinh tế. Bí mật của mối quan hệ giữa nhà nước và xã hội là ở chỗ, nhà nước tách ra thành một bộ phận độc lập, đối lập với xã hội. Song, "không phải nhà nước chế định và quyết định xã hội công dân mà xã hội công dân chế định, quyết định nhà nước"(2).

Dưới góc độ phương pháp luận mácxít, nhà nước không chỉ thực hiện sự thống trị của giai cấp, tức chức năng xã hội - chính trị, mà còn thực hiện chức năng công cộng, tức chức năng xã hội - dân sự. Hai chức năng đó tuy khác nhau nhưng biểu hiện cùng một bản chất do tính quy định của nó. "Gia đình và xã hội công dân là những bộ phận hiện thực của nhà nước, là phương thức tồn tại của nhà nước. Gia đình và xã hội công dân tự chúng cấu thành nhà

nước"(3). Như vậy, nhà nước là tổng thể của sự tồn tại của nhân dân và nhà nước chính trị chính trị.

Tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen về chức năng xã hội - chính trị có ý nghĩa phương pháp luận quan trọng đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay. Nó đòi hỏi phải tiếp cận mối quan hệ biện chứng giữa chức năng xã hội - chính trị với chức năng xã hội - dân sự của nhà nước bằng nguyên tắc khách quan, toàn diện và lịch sử - cụ thể; bằng tính hệ thống, tính chỉnh thể, tính lôgic biện chứng trên các phương diện lập pháp, hành pháp và tư pháp; bằng tính giai cấp, tính đảng, tính nhân dân. Mục đích xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xét đến cùng, là đảm bảo tốt hơn sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Để giữ vững định hướng chính trị đối với tất cả các quan hệ xã hội, việc thực hiện chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải dựa trên cơ sở lợi ích và ý chí của giai cấp công nhân; tuân theo sự dẫn dắt, định hướng, chế ước của các quan hệ xã hội - chính trị. Định hướng xã hội - chính trị của nhà nước phải được giữ vững trong quá trình thực hiện chức năng xã hội - dân sự, không đi ngược lại lợi ích của nhân dân lao động và toàn xã hội. Lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của toàn xã hội càng phù hợp với nhau thì các chức năng xã hội

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.20. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.257.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.2, tr.321.

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr.315

- chính trị và xã hội - dân sự càng phát triển theo hướng tích cực. Định hướng xã hội - chính trị chỉ đứng vững khi bản thân nó không tiềm ẩn nguy cơ phá vỡ nền tảng đời sống sinh hoạt bình thường của xã hội dân sự. Nhân dân đóng góp cho nhà nước bao nhiêu về phương diện xã hội - chính trị thì nhà nước cũng phải thoả mãn bấy nhiêu yêu cầu của họ về phương diện xã hội - dân sự. Các nguyên tắc này đòi hỏi phải loại bỏ quan điểm đa nguyên chính trị, đa đảng không chỉ vì lý do chính trị, mà cả lý do khoa học.

Để tiếp cận đúng mối quan hệ biện chứng giữa chức năng xã hội - chính trị với chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, còn cần phải tuân thủ nguyên tắc về sự thống nhất giữa vai trò của quần chúng nhân dân và người lãnh đạo. Cơ sở khoa học của nguyên tắc này xuất phát từ lý luận và thực tiễn của mối liên hệ hữu cơ giữa cá nhân với xã hội mà C.Mác, Ph.Ăngghen đã phân tích sâu sắc trong các tác phẩm của mình. Nhà nước thực hiện các chức năng của nó không chỉ thông qua vai trò của cộng đồng xã hội, mà còn thông qua vai trò hoạt động tích cực của cá nhân, đặc biệt là người lãnh đạo chủ chốt.

Trên cơ sở phương pháp luận của C.Mác và Ph.Ăngghen, việc xem xét các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của nhà nước luôn được đặt trong mối liên hệ với xã hội dân sự. Thực hiện tốt vấn đề này không chỉ nâng cao vị thế của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, mà còn tăng thêm mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà nước với đời sống xã hội dân sự.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa luôn luôn đòi hỏi việc thực hiện chức năng xã hội - chính trị phải dựa trên cơ sở thoả mãn nhu cầu xã hội dân sự; trong đó, nhu cầu thiết yếu nhất là "quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc". Khi xã hội phát triển đến một trình độ nhất định, phương thức thực hiện sự thống trị của giai cấp công nhân bằng nhà nước chủ yếu phải là mở rộng dân chủ. Pháp quyền chỉ đứng vững và hiệu quả khi thực hiện bằng dân chủ. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chính là hiện thân tối ưu của các hình thức dân chủ hoá. Dù trình độ dân chủ phát triển đến đâu, tính chất dân chủ ấy như thế nào thì nó vẫn phải được pháp chế hoá bằng luật pháp. Để thực hiện sự thống nhất các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự, phải phát triển mối quan hệ chặt chẽ giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với đời sống xã hội dân sự.

Mối quan hệ giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với đời sống xã hội dân sự được biểu hiện một cách đa dạng trên nhiều nội dung và ở mọi lĩnh vực xã hội, trong đó những nội dung quan trọng cần khẳng định là các mối quan hệ biện chứng giữa tập trung và dân chủ, giữa chính trị và nhân văn, giữa giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và phát triển nền kinh tế thị trường và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Các Nghị quyết Đại hội Đảng VI, VII, VIII, IX, các Nghị quyết Trung ương chuyên đề, như Nghị quyết Trung ương 3, khoá VII (6 - 1992) *Về một số nhiệm vụ đổi*

mới và chỉnh đốn Đảng, Nghị quyết Trung ương 3, khoá VIII (6 - 1997) *Về phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh* và *Về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*, Nghị quyết Trung ương 7, khoá VIII (8 - 1999) *Về một số vấn đề về tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tiền lương, trợ cấp xã hội thuộc ngân sách nhà nước...* được các ngành, các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện đã góp phần quan trọng trong việc ổn định tư tưởng, thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng và nhân dân, giữ vững ổn định xã hội - chính trị, thực hiện có hiệu quả chức năng xã hội - dân sự. Từ khi thực hiện đường lối đổi mới đến nay, sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường, nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa cũng như việc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá đã tạo nền tảng vật chất vững chắc để Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam phát triển và quan hệ chặt chẽ hơn với đời sống xã hội dân sự, không gây nên những biến động lớn làm đảo lộn đời sống xã hội dân sự, không có sự tranh giành quyền lực chính trị trong nội bộ cơ quan quyền lực. Đồng thời, tạo cơ sở cho Nhà nước thực hiện một cách thống nhất các chức năng xã hội - chính trị với chức năng xã hội - dân sự của mình.

Cơ sở để đạt được sự thống nhất ấy chính là sự vững mạnh toàn diện của hệ

thống chính trị các cấp, đặc biệt là cấp Trung ương theo cơ chế dân chủ xã hội chủ nghĩa, là sự mở rộng các thiết chế dân chủ trong đời sống xã hội, giải quyết hài hoà các vấn đề xã hội - chính trị và xã hội - dân sự, cũng như mối liên hệ hữu cơ giữa chúng. Trong quá trình đổi mới, *Đảng và Nhà nước ta đã xây dựng đường lối, chính sách và pháp luật ngày càng hợp với lòng dân*, phát huy được trí tuệ của toàn dân tộc tham gia vào quá trình hoạt động kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tìm được phương thức điều tiết và kiểm soát mọi hoạt động trên các lĩnh vực của đời sống xã hội dân sự. Nhân dân ta tin tưởng, ủng hộ và nỗ lực thực hiện đường lối chính trị, chính sách kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Trình độ tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước các cấp, đặc biệt là trình độ lập pháp, hành pháp, tư pháp ở trung ương và trình độ tổ chức thực hiện của cơ quan chính quyền nhà nước các cấp đã được nâng lên. Những kết quả đó thể hiện năng lực nhận thức và xử lý đúng đắn mối quan hệ thống nhất giữa chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự góp phần củng cố vai trò điều tiết, quản lý xã hội của Nhà nước; đồng thời, phát huy quyền làm chủ, tự quản của nhân dân. Cùng với sự đổi mới về kinh tế và chính trị, hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hợp thành hệ nhân tố quan trọng thúc đẩy việc đảm bảo tính thống nhất giữa các chức năng xã hội

- chính trị và chức năng xã hội - dân sự, của Nhà nước ta.

Trong thời đại toàn cầu hoá, xu hướng luật pháp hoá các lĩnh vực của đời sống xã hội đã có ảnh hưởng rất lớn và tích cực đối với việc thực hiện sự thống nhất các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước ta. Điều này biểu hiện ở vai trò ngày càng tăng của nhân tố pháp quyền, sự quan tâm hơn của nhà nước đến vấn đề con người và đời sống xã hội, sự hoàn thiện ngày càng cao của kỹ năng lập pháp, hành pháp và tư pháp. Kỹ năng, kỹ thuật tổ chức nhà nước cũng có những nét mới, hợp lý, như sự hình thành và phát triển hệ thống pháp luật quốc tế, lý thuyết về liên minh quốc hội và liên minh chính phủ...

Ngoài những thành tựu to lớn và cơ bản trên, việc thực hiện và đảm bảo sự thống nhất giữa chức năng xã hội - chính trị và xã hội - dân sự của Nhà nước ta trong thời gian qua không tránh khỏi một số bất cập, chủ yếu do các nguyên nhân cơ bản sau đây:

Nguyên nhân chủ quan

Chúng ta chưa nhận thức và vận dụng đúng, thậm chí vi phạm những nguyên lý cơ bản về mối liên hệ biện chứng giữa chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của nhà nước. Trong tổ chức thực hiện, nhất là ở cơ sở, có lúc, có nơi, chúng ta còn tách rời chức năng xã hội - dân sự với chức năng chính trị - xã hội; quá nhấn mạnh, tuyệt đối hoá hoặc là chức năng xã hội - chính trị, hoặc là chức năng xã hội - dân sự. Đặc biệt, chưa nhận thức và xử lý

đầy đủ, đúng đắn những mâu thuẫn chủ yếu của sự thống nhất các chức năng xã hội - chính trị và xã hội - dân sự. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng đó là do chúng ta chưa luận giải đúng nguồn gốc, động lực, phương thức và khuynh hướng phát triển mối liên hệ biện chứng giữa các chức năng xã hội - chính trị và xã hội - dân sự trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chưa nhận thức và vận dụng đúng phương thức chuyển hoá của việc thực hiện sự thống nhất chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; chưa xây dựng được mối quan hệ hữu cơ vững chắc giữa phương thức thực hiện sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phương thức tổ chức hoạt động của bộ máy Nhà nước và phương thức làm chủ của nhân dân lao động. Công tác xây dựng, tổ chức đảng "chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng". Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ "còn những biểu hiện tập trung quan liêu, dân chủ hình thức", "lúng túng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ". "*Tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên là rất nghiêm trọng*"⁽⁴⁾. Tổ chức bộ máy Nhà nước còn chồng chéo, việc phân công, phân cấp giữa bộ và chính quyền địa

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.76.

phương còn nhiều vấn đề chưa rõ; thủ tục hành chính còn nhiều phiền hà và chậm được đổi mới, hiệu lực thi hành pháp luật yếu. Kỹ thuật tổ chức hành chính cả về phương diện lập pháp, hành pháp, tư pháp trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam còn nhiều hạn chế. Tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động của các đoàn thể và hội quần chúng chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác vận động quần chúng trong tình hình mới...(5). Văn hoá dân chủ, văn hoá pháp luật của nhân dân còn thấp.

Nguyên nhân khách quan

Điểm xuất phát kinh tế của nước ta còn thấp, các yếu tố của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa được tạo lập đồng bộ. Thị trường hàng hoá và dịch vụ, thị trường lao động, thị trường vốn, thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán, thị trường khoa học công nghệ chưa phát triển. Những tàn dư văn hoá - xã hội, như lễ thói độc đoán, chuyên quyền, gia trưởng, gia đình chủ nghĩa và việc thiếu một mặt bằng văn hoá pháp luật, văn hoá dân chủ cao... đã gây không ít khó khăn cho việc thực hiện chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của nhà nước.

Mặt khác, các thế lực đế quốc và lực lượng chống cộng hiện đang cấu kết với nhau, lợi dụng sự thoái trào của chủ nghĩa xã hội hiện thực để tiến hành chiến lược "diễn biến hoà bình" chống chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Những biện pháp thâm độc và nguy hiểm của chúng trước hết tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chúng xuyên tạc, rêu rao rằng Đảng Cộng sản Việt Nam đã chọn sai con đường phát triển xã hội; rằng, "không thể có chủ nghĩa xã hội trong thực tế" và kích động phải thực hiện "tư nhân hoá", "đa nguyên chính trị"... Thực chất là chúng muốn chia rẽ Đảng với Nhà nước, Đảng và Nhà nước với nhân dân; tách quần chúng nhân dân khỏi ảnh hưởng của Đảng, làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng... nhằm phá hoại sự thống nhất trong thực hiện chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

3. Để phát triển sự thống nhất giữa chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo chúng tôi, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, cần nhận thức và xử lý đầy đủ, đúng đắn những mâu thuẫn chủ yếu trong sự thống nhất giữa chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của nhà nước; luận giải một cách khoa học nguồn gốc, động lực, phương thức và khuynh hướng phát triển mối quan hệ cũng như sự chuyển hoá giữa các chức năng đó. Đồng thời, phân tích một cách khách quan những nhân tố tác động đến sự thống nhất các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước. Để có thể xử lý đúng đắn và khoa học sự tác động đó, cần xem xét nó một cách toàn diện, hệ thống, vừa theo tính chất,

(5) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khoá IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.172.

vừa theo những lát cắt đồng đại.

Hai là, tạo lập đồng bộ các yếu tố thị trường, "thúc đẩy sự hình thành, phát triển và từng bước hoàn thiện các loại thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa... như: thị trường lao động, thị trường chứng khoán, thị trường bất động sản, thị trường khoa học công nghệ... Hình thành tương đối đồng bộ cơ chế quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa"(6). Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa thực chất là không ngừng giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước ta. Phát triển nền kinh tế thị trường nhiều thành phần là phát huy mọi nguồn lực, đặc biệt là lực lượng sản xuất của xã hội, để xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội hiện thực. Giữa các khía cạnh đó có mối liên hệ hữu cơ hết sức chặt chẽ và có sự tương tác biện chứng với nhau, chúng vừa là điều kiện, tiền đề, vừa là kết quả của nhau. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa là sự phản ánh khía cạnh xã hội - chính trị. Phát triển kinh tế thị trường nhiều thành phần, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là khía cạnh xã hội - dân sự. Đó cũng là những biện pháp quan trọng nhất để nâng cao không ngừng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và thắt chặt mối quan hệ giữa Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam với đời sống xã hội dân sự, nhân tố quyết định sự phát triển thống nhất giữa các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước.

Ba là, xây dựng mối quan hệ hữu cơ giữa phương thức thực hiện sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phương thức tổ chức hoạt động của bộ máy Nhà nước và phương thức làm chủ của nhân dân lao động. Đây là biện pháp không thể thiếu để duy trì và phát triển sự thống nhất các chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước do nhân dân lao động làm chủ và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Vì vậy, toàn bộ chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật của Nhà nước ta đều phải thể hiện nguyện vọng và ý chí của nhân dân, vì lợi ích của nhân dân.

Tóm lại, để Nhà nước thực hiện tốt chức năng xã hội - chính trị và chức năng xã hội - dân sự, chúng ta phải đẩy mạnh quá trình "xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng", "cải cách thể chế và phương thức hoạt động của Nhà nước", "phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế", "xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực" và tích cực "đấu tranh chống tham nhũng"(7) - như Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX đã vạch ra.□

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.100 - 101.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam. Sđd., tr.131 - 137.